TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 259/2021/HS-PT
Ngày 28 – 4 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Ông Võ Văn Khoa

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Văn Duẩn – Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Khánh Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 94/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Đình C và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 539/2020/HS-ST ngày 31/12/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Đình C, sinh năm 1982 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Thôn T Ph, xã Ngh Ph, huyện Ngh L, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Chung cư 106 Trương Định, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Giám đốc; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Qvà bà Nguyễn Thị B; có vợ là Hoàng Thị Ng và có 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam ngày 31/12/2019, *(có mặt)*.

2. Nguyễn Thành N; sinh năm 1985 tại tỉnh Bến Tre; nơi đăng ký HKTT: 37/1B ấp Mỹ An, xã Mỹ Th A, thành phố B Tr; nghề nghiệp: Tổng quản lý quán bar; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Lam H và bà

Nguyễn Thị Kiều O; có vợ là Trịnh Thị Dệu Th; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 12/12/2019, *(có mặt)*.

3. Hồ Văn T, sinh năm 1987 tại tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký HKTT: 793/28/1/6/17 Trần Xuân S, phường T H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 180/9C3 Bùi Văn B, phường Tân Th Đ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Phó tổng quán lý quán bar; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn V và bà Vũ Thị H; có vợ là Lý Thúy Ng và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 07/12/2019, *(có mặt)*.

4. Lê Vĩnh Q, sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký HKTT: 61/16 đường 626, ấp Mũi C Đ, xã Ph H, huyện C C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên quán bar; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Vĩnh Đ và bà Đoàn Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Minh K và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 12/12/2019, *(có mặt)*.

5. Huỳnh Thành Đ, sinh năm 1973 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký HKTT: 446/58 PhTh H, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Công Ph (Chết) và bà Đinh Thị L; có vợ là Lý Thị Kiều Tr và có 02 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 20/10/1994, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/HSST (đã chấp hành xong toàn bộ bản án - BL 579). Ngày 24/3/1999, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản của công dân' tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/HSST (đã chấp hành xong bản án - BL 581). Ngày 06/10/2003, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 1844/2003/HSST (đã chấp hành xong toàn bộ bản án - BL 592). Ngày 20/02/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2009/HSST (đã chấp hành xong bản án - BL 591).

- Bị bắt tạm giam ngày 12/12/2019, *(có mặt)*.

6. Huỳnh Văn T (Bé), sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 5A H V, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên chăm sóc khách hàng tại quán bar; trình độ văn hóa (học vấn):

12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Lợi (Chết) và bà Lưu Thị Huệ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 12/12/2019, *(có mặt).*

Ngoài ra, trong vụ án còn có 22 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương Mại dịch vụ Xuất nhập khẩu VPBIO có chi nhánh là DELUXE 030 đặt tại địa chỉ số 65 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Chi nhánh DELUXE 030 có đăng ký giấy phép kinh doanh, mã số doanh nghiệp 0315287123, đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 24/9/2018 với ngành nghề kinh doanh quán bar, vũ trường (sau đây gọi tắt là quán bar Deluxe 030 hoặc quán bar). Nguyễn Đình P là người đại diện theo pháp luật của Công ty và trực tiếp quản lý. Tại đây, có Nguyễn Bá Nguyên là trợ lý giám đốc, Nguyễn Thành N là tổng quản lý, cùng chịu trách nhiệm chung đối với mọi hoạt động của quán. Cơ cấu nhân sự trong quán gồm có: tổ trưởng quản lý nhân viên là Huỳnh Nhựt Tiến và Phạm Văn Bản, nhân viên lễ tân là Lê Vĩnh Q, các nhân viên phục vụ có nhiệm vụ chăm sóc khách hàng gồm: Hồ Văn T, Nguyễn Phi Thủy Tiên, Lê Xuân Vũ, Lê Thị Thu Hường, Trần Mộng Kha, Bùi Duy Chí Tuấn, Phạm Thế Trung, Đỗ Hồng Thâu, Lê Văn Vũ, Giang Xuân An, Nguyễn Thị Lý Băng, Phạm Thiên Tân, Hồ Việt Thọ, Mạnh Nguyễn Quang Minh, Trần Nhật.

Các nhân viên chăm sóc khách hàng vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 thì được Huỳnh Nhựt Tiến và Phạm Văn Bản quản lý. Nhiệm vụ của nhân viên chăm sóc khách hàng là giới thiệu khách đến quán bar, đặt bàn, phục vụ khách để hưởng lương theo doanh số, thời gian làm việc từ 21 giờ đến 04 giờ sáng ngày hôm sau và được trả lương 5 triệu đồng/01 tháng, hưởng 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn trực tiếp. Khi vào làm việc, các nhân viên đều biết quán bar Deluxe 030 chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy dưới hình thức cho khách đến quán uống bia, rượu nghe nhạc để sử dụng ma túy, khi khách sử dụng ma túy thì nhân viên cung cấp các dụng cụ như: ly nhỏ, ống hút cắt nhỏ, các tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1000 đồng. Đồng thời nếu khách cần mua ma túy thì nhân viên phục vụ sẽ đến mua ma túy của nhân viên lễ tân là Lê Vĩnh Q về giao lại cho khách sử dụng.

Vào lúc 01h30’ rạng sáng ngày 07/12/2019, Phòng Cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra quán bar Deluxe 030 phát hiện bắt quả tang 02 đối tượng và các bàn khách có cất giữ trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Tại bàn số 15: Khi bị phát hiện kiểm tra, tại bàn có 11 đối tượng, gồm: Nguyễn Thanh Phương Thảo, Đỗ Văn Trang, Nguyễn Công Thành, Trương Công Đức, Phạm Thị Hương Giang, Phạm Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Kim Mai, Nguyễn Thị Như Ý, Phạm Thị Hồng Nhung, Nguyễn Thị Xuyên và Hà Công Thắng.

Vào khoảng 19h00' ngày 06/12/2019, Nguyễn Thanh Phương Thảo tổ chức tiệc tại quán Quê (địa chỉ số 05 đoàn kết, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức) cùng với Đỗ Văn Trang, Nguyễn Công Thành, Trương Công Đức, Phạm Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Kim Mai, Nguyễn Thị Như Ý, Phạm Thị Hồng Nhung, Nguyễn Thị Xuyên. Khoảng 23h00' cùng ngày, cả nhóm rủ nhau đến quán bar Deluxe 030. Trang điều khiển xe ô tô biển số 71A - 065.10 chở Mai, Như Ý, Nhung và Xuyên đi trước. Trên đường đi, Trang cùng Mai, Như Ý, Nhung, Xuyên bàn bạc lúc đến quán bar, Trang sẽ liên hệ với nhân viên quen mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, Trang liên hệ với Nguyễn Phi Thủy Tiên đặt bàn Vip15 và sử dụng tài khoản zalo "Christan Đỗ" nhắn tin vào tài khoản "Tiên Tỷ" của Thủy Tiên đặt mua 03 viên thuốc lắc với giá 250.000 đồng/viên và 02 khay ma túy đá với giá 800.000 đồng/khay, tiền sẽ được thanh toán sau khi kết thúc bữa tiệc. Sau khi Thủy Tiên đưa ma túy cho Trang theo đúng số lượng yêu cầu, Trang để tất cả ma túy trên bàn để mọi người trong bàn cùng sử dụng. Còn lại 01 viên thuốc lắc màu xanh, Trang cất vào trong túi quần phía sau bên trái. Khoảng 00h30' rạng sáng ngày 07/12/2019 thì Thành, Đức, Thảo, Lan Anh và Hà Công Thắng, Phan Thị Hương Giang đến và cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 01h30' cùng ngày, khi Công an kiểm tra, phát hiện tại phía dưới bàn Vip15 có một tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng bị xếp lại, bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 viên nén màu xanh và trong túi quần của Trang có 01 viên nén màu xanh, hình tròn.

Theo bản kết luận giám định số 2169/KLGĐ-H và 2177/KLGĐ-H ngày 16/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh: "01 (một) viên nén màu xanh có khối lượng 0,3484 g loại MDMA; Tinh thể màu trắng có khối lượng 0,0349g loại Ketamine; 01 bao thuốc lá hiệu "555" chứa 01 viên nén màu xanh có trọng lượng 0,3481g loại MDMA." (Bút lục 360).

Kết quả kiểm tra ma túy: Các đối tượng Như Ý, Nhung, Xuyên, Mai, Thắng dương tính và Thảo, Lan Anh, Giang, Thành, Trang, Đức âm tính. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao cho Công an Quận 3 để lập hồ sơ ra quyết định xử phạt hành chính 05 đối tượng sử dụng ma túy gồm Nguyễn Thị Như Ý, Phạm Thị Hồng Nhung, Nguyễn Thị Xuyên, Nguyễn Thị Kim Mai, Hà Công Thắng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bàn số 40: Khi bị phát hiện kiểm tra, tại bàn đang ngồi gồm 11 đối tượng: Vũ Huy Cường, Lê Minh Đoàn, Bùi Quang Chiến, Vũ Văn Đức, Nguyễn Chí Thức, Võ Thành Duy, Đoàn Nguyễn Mỹ Trang, Phạm Hoài Linh, Phạm Trúc Lợi, Ngô Thị Bích Ngọc và Hà Hồng Sơn.

Vũ Huy Cường, Nguyễn Chí Thức, Vũ Văn Đức, Bùi Quang Chiến, Hà Hồng Sơn, Lê Minh Đoàn cùng là nhân viên phục vụ tại quán bar Deluxe 030. Ngày 06/12/2019, Thức tổ chức sinh nhật tại quán Giang Ghẹ số 2 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh nên sau tiệc sinh nhật đã rủ Cường, Đức, Chiến, Sơn, Đoàn, Duy, Lợi (là bạn Chiến), Tú (là vợ Cường) đến quán bar Deluxe 030. Cả nhóm đồng ý, Đoàn nói là có ma túy, nên đi về lấy. Ngoài ra, quá trình làm việc tại quán bar, Chiến có nhặt được một nửa viên thuốc lắc. Sau đó, cả nhóm đến quán bar và ngồi tại bàn Vip 40. Một lúc sau, Đoàn đến và mang theo 06 viên ma túy, Chiến lấy nửa viên ma túy của Chiến mang theo để sử dụng, còn Đoàn đưa 06 viên thuốc lắc cho Thức mời mọi người cùng sử dụng chung. Đến khoảng 22h50' cùng ngày, có Trang (là vợ của Đoàn), Ngọc và Linh (là bạn của Tú và Lợi) đến ngồi chung tại bàn. Ngay khi bị kiểm tra, phát hiện trên bàn Vip 40 có các viên nén ma túy mà các đối tượng chưa sử dụng hết, gồm: 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng chứa chất bột màu trắng; 01 (một) gói nilon chứa 02 viên nén màu xanh; 01 viên nén, 01 mảnh vụn viên nén màu cam đậm và 01 mảnh vụn viên nén màu cam nhạt.

Theo bản kết luận giám định số 2175/KLGĐ-H ngày 16/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng chứa bột màu trắng có khối lượng 0,0032g là loại Ketamine; 01 (một) gói nylon chứa 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,7076g là loại MDMA; 01 viên nén và một mảnh vụn viên nén màu cam đậm có trọng lượng 0,5679g là loại MDMA; 01 mảnh vụn viên nén màu cam nhạt có trọng lượng 0,1893g loại MDMA (Bút lục 336).

Kết quả kiểm tra chất ma túy: Chiến, Sơn, Đức, Lợi (Ly) và Thức dương tính với chất ma túy. Cơ quan điều tra đã bàn giao Công an Quận 3 để lập hồ sơ ra quyết định xử phạt hành chính đối với Bùi Quang Chiến, Hà Hồng Sơn, Nguyễn Chí Thức, Phạm Trúc Lợi, Vũ Văn Đức, Đoàn Nguyễn Mỹ Trang, Ngô Thị Bích Ngọc và Phạm Hoài Linh về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy".

Tại bàn Vip 45: Khi bị phát hiện kiểm tra, tại bàn đang ngồi gồm 08 đối tượng: Nguyễn Thị Thu Thủy, Chu Đình Thảo, Ngô Thị Tươi, Lê Quốc Thịnh, Trần Thị Lành, Phạm Thị Bích Huyền, Nguyễn Minh Đức và Huỳnh Thành Đ.

Vào khoảng 00h10' ngày 07/12/2019, Huỳnh Thành Đ cùng nhóm bạn, gồm: Chu Đình Thảo, Trần Thị Lành, Nguyễn Minh Đức, Ngô Thị Tươi, Phạm Thị Bích Huyền, Nguyễn Thị Thu Thủy, Lê Quốc Thịnh đến quán Bar 030

Deluxe và ngồi tại bàn Vip 45. Khi đến quán bar, Huỳnh Thành Đ mua của nhân viên quán tên Phúc (chưa xác định lai lịch) 04 viên thuốc lắc với giá 200.000 đồng/viên. Đạt không nói cho những người ngồi chung bàn biết việc Đạt mua ma túy. Vào lúc khoảng 01h15' cùng ngày, khi đã sử dụng ½ viên, còn lại 3,5 viên Đạt để trong bịch nilon. Khi thấy Công an vào kiểm tra, do sợ bị bắt nên Đạt đã để gói ma túy vào phía sau lưng ghế ngồi. Thu giữ được 01 (một) mảnh vụn viên nén màu xám, các viên nén và mảnh vụn viên nén màu xanh.

Theo bản kết luận giám định số 2180/KLGĐ-H ngày 16/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh: 01 (một) mảnh vụn viên nén màu xám có khối lượng 0,1981g loại MDMA; Các viên nén và mảnh vụn viên nén màu xanh có khối lượng 2,2634g loại MDMA (BL số 341).

Kết quả kiểm tra ma túy: Đạt, Thảo, Lành, Đức, Tươi, Thủy, Thịnh, Huyền dương tính. Cơ quan điều tra đã bàn giao Công an Quận 3 để lập hồ sơ ra quyết định xử phạt hành chính 07 đối tượng: Nguyễn Thị Thu Thủy, Chu Đình Thảo, Ngô Thị Tươi, Lê Quốc Thịnh, Trần Thị Lành, Phạm Thị Bích Huyền, Nguyễn Minh Đức về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bàn Vip 53 và bàn Vip 65: Khi bị phát hiện kiểm tra, tại 2 bàn đang ngồi gồm 14 đối tượng sau: Vũ Thị Thu Thủy, Hoàng Hùng Mạnh, Lê Trà Mỹ Duyên, Lê Thị Vân, Ngô Thị Thanh Tâm, Trần Kim Hưng, Nguyễn Thu Huyền, Nguyễn Đức Toản, Bùi Mạnh Tuyên, Nguyễn Phú Quốc, Lê Thị Phụng, Nguyễn Xuân Khánh, Lê Ngọc Đức và Trịnh Xuân Cường.

Vào tối ngày 06/12/2019, tất cả được mời đến quán bar Deluxe 030 để dự sinh nhật của Nguyễn Văn Thành, do vợ của Thành là Lê Thị Phụng tổ chức. Tiệc của Thành được tổ chức tại bàn Vip 53 và Vip 65, Trước đó, vào khoảng 18h' ngày 06/12/2019, Phụng đã mua 20 viên thuốc lắc của 02 đối tượng nam (chưa xác định lai lịch) tại giao lộ Hoàng Diệu - Đoàn Văn Bơ, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 100.000 đồng/1 viên. Nguyễn Văn Thành không biết Phụng đã mua ma túy và Thành là người đặt bàn tại quán bar Deluxe 030 thông qua nhân viên Nguyên, nhưng do bị say rượu nên Thành đã ra về trước. Tại quán bar, Phụng để trên mỗi bàn 10 viên thuốc lắc để mời những người tham dự tiệc sử dụng. Khi cơ quan Công an kiểm tra thu giữ tại bàn Vip 53 một gói nilon chứa các viên nén và các mảnh vụn màu hồng, 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng. Tại bàn Vip 65, phát hiện thu giữ 01 (một) bao thuốc lá hiệu Caster chứa 01 (một) viên nén và 01 (một) mảnh vụn viên nén màu hồng.

Theo bản kết luận giám định số 2179/KLGĐ-H ngày 16/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh: 01 (một) gói nylon chứa các viên nén và mảnh vụn màu hồng có khối lượng 4,9833g loại MDMA; 01 (một) gói nylon chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 1,6541g loại Ketamine.

Theo bản kết luận giám định số 2181/KLGĐ-H ngày 16/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Hồ Chí Minh: 01 (một) bao thuốc lá hiệu Caster, bên trong có 01 (một) viên nén và 01 (một) mảnh vụn viên nén màu hồng có khối lượng 0,4831g loại MDMA.

Kết quả kiểm tra ma túy: Các đối tượng Thủy, Mạnh, Duyên, Huyền, Vân Anh, Tâm, Hưng, Toản, Đức và Phụng dương tính. Cơ quan điều tra đã bàn giao Công an Quận 3 để lập hồ sơ ra quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ Thị Thu Thủy, Lê Trà Mỹ Duyên, Lê Thị Vân Anh, Hoàng Hùng Mạnh, Phạm Thu Huyền, Ngô Thị Thanh Tâm, Trần Kim Hưng, Nguyễn Đức Toản và Lê Ngọc Đức về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, xác định được hành vi của các nhân viên của quán bar Deluxe 030 như sau:

Hành vi phạm tội của Nguyễn Đình C: Khoảng đầu năm 2017, Công bị mất giấy tờ nhân thân nên đã sử dụng giấy chứng minh nhân dân của Nguyễn Đình P (sinh năm: 1984; HKTT: Thôn Tân Phong, xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; là em ruột Công) để đăng ký tạm trú và đăng ký giấy phép kinh doanh quán bar Deluxe 030. Quán bar Deluxe 030 còn có các cổ đông khác gồm: Loan, Luyến, Sỹ, Hiếu, Dũng (chưa xác định được lai lịch). Nguyễn Đình C trực tiếp điều hành quan bar từ tháng 8/2017 và thuê Nguyễn Bá Nguyên làm trợ lý giám đốc, Nguyễn Thành N làm tổng quản lý. Hàng tháng, Công, Nguyên và Nhân đều tổ chức họp trưởng các bộ phận hoặc toàn bộ nhân viên. Trong các cuộc họp, Công và toàn bộ nhân viên đều biết việc có nhiều khách đến quán bar sử dụng ma túy nhưng để tăng doanh thu cho quán, Phú đã không quản lý và không có hành động ngăn chặn việc này.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Bá Nguyên: Làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ tháng 11/2018, với nhiệm vụ trợ lý giám đốc, giám sát và quản lý toàn bộ nhân viên, hưởng lương 25 triệu đồng/01 tháng, thời gian làm việc từ 21h00’ đến 04h00’ sáng ngày hôm sau. Nguyễn Đình C là giám đốc điều hành, Nguyễn Thành N là tổng quản lý, chịu trách nhiệm chung mọi hoạt động của quán. Trong các cuộc họp, Công, Nguyên, Nhân và tất cả nhân viên trong quán đều biết khách có sử dụng ma túy tại quán nhưng vẫn để khách tự do sử dụng ma túy để tăng doanh thu cho quán. Trong thời gian làm việc tại quán bar, Nguyên đều biết rõ tại quán bar có hoạt động mua bán ma túy cho khách do các nhân viên chăm sóc khách hàng và các nhân viên ở một số bộ phận khác thực hiện. Theo lời khai của Nguyên, thì Nguyễn Đình C luôn căn dặn nhân viên nhắc nhở khách sử dụng ma túy phải kín đáo, không được để trên bàn mà phải để trong người của khách để tránh bị phát hiện. Phú cho phép khách tự do sử

dụng ma túy và cho nhân viên được phép bán ma túy cho khách tại quán bar để tăng doanh thu.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Thành N: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ cuối năm 2016, với nhiệm vụ tổng quản lý, giám sát và quản lý toàn bộ nhân viên, hưởng lương 10 triệu đồng/01 tháng, thời gian làm việc từ 21 giờ đến 04 giờ sáng ngày hôm sau. Quán bar do Nguyễn Đình C, Trình, Miều, Sỹ, Nhi (chưa rõ lai lịch) là chủ, thường xuyên đến quán để chỉ đạo, điều hành công việc tại quán và họp với trưởng các bộ phận hoặc toàn bộ nhân viên. Trong các cuộc họp, Công, Nguyên, Nhân và tất cả nhân viên trong quán đều biết khách có sử dụng ma túy tại quán. Công và Nguyên nói đã lo hết cho cơ quan chức năng, có mối quan hệ rộng và nói là không cho nhân viên mua bán ma túy nhưng thực chất vẫn chấp nhận và bỏ mặc việc nhân viên mua bán ma túy tại quán. Phú và các quản lý cho các nhân viên phục vụ khách sử dụng ma túy bằng hình thức phải để ma túy trong tờ tiền để tránh bị phát hiện và dễ tẩu tán khi bị kiểm tra. Hầu hết khách đến quán bar đều sử dụng ma túy nên khi khách có nhu cầu mua ma túy, Nhân sẽ liên hệ với Châu (chưa xác định lai lịch) mang ma túy đến bán, khách tự đi lấy ma túy tại ngã tư Trương Định - Võ Văn Tần và trả tiền cho Châu. Khi khách mang ma túy vào quán thì các nhân viên phục vụ sẽ cung cấp các dụng cụ như ly nhỏ, ống hút cắt nhỏ... để sử dụng.

Hành vi phạm tội của các nhân viên phục vụ (chăm sóc khách hàng) tại quán bar:

Các nhân viên phục vụ tại quán bar Deluxe 030 khi vào làm việc tại đây đều biết quán do Nguyễn Đình C và Trình, Sỹ, Miều, Nhi (chưa xác định lai lịch) cùng làm chủ. Công thường xuyên đến quán để chỉ đạo, điều hành công việc tại quán và tổ chức họp với trưởng các bộ phận hoặc toàn bộ nhân viên. Nguyễn Bá Nguyên là trợ lý giám đốc, Nguyễn Thành N là tổng quản lý, cùng chịu trách nhiệm chung mọi hoạt động của quán. Trong các cuộc họp, Công, Nguyên, Nhân và tất cả nhân viên trong quán đều biết khách có sử dụng ma túy tại quán nhưng vẫn để khách tự do sử dụng ma túy, chỉ nhắc nhở khách khi sử dụng ma túy phải kín đáo, cẩn thận, không được để công khai trên bàn mà phải để trong người của khách để tránh bị cơ quan chức năng kiểm tra phát hiện. Tại quán bar, do khách có nhu cầu nên có việc các nhân viên cung cấp ma túy cho khách sử dụng, Công biết chuyện này; tuy có nói là không cho nhân viên mua bán ma túy nhưng thực chất vẫn chấp nhận nên các nhân viên tại quán vẫn phục vụ dụng cụ ly nhỏ, ống hút cho khách sử dụng ma túy và khi khách cần ma túy thì vẫn bán cho khách để hưởng lợi. Cụ thể như sau:

Hành vi phạm tội của Hồ Văn T: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ cuối năm 2017, với nhiệm vụ phó tổng quản lý chăm sóc khách hàng,

hưởng lương 12 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn trực tiếp cho Tuyển, thời gian làm việc từ 21h00' hôm trước đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Vào lúc 01h30' ngày 07/12/2019, khi Tuyển đang làm việc tại quán bar thì Công an kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái của Tuyển có 01 gói nilon chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 gói nilon chứa 04 viên nén màu xanh dương. Tất cả số ma túy trên, Tuyển mua của Lê Vĩnh Q cũng là nhân viên lễ tân của quán với giá 200.000 đồng/01 viên ma túy tổng hợp và 700.000 đồng/01 chấm Ketamin để bán lại cho khách sử dụng với giá 250.000 đồng/01 viên ma túy tổng hợp và 1.000.000 đồng/01 chấm Ketamin. Vào đêm ngày 06/12/2019 (trước khi bị bắt), Tuyển đã mua của Quốc 03 viên thuốc lắc và 01 chấm Ketamin bán lại cho khách quen (không xác định được lai lịch) tại bàn Vip 28 để hưởng lợi 950.000 đồng.

Theo bản kết luận giám định số 2174/KLGĐ-H ngày 16/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine có khối lượng 0,4832g; 04 (bốn) viên nén màu xanh là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, có khối lượng 1,3997g (Bút lục: 346).

Hành vi phạm tội của Lê Vĩnh Q: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ tháng 06/2018, với nhiệm vụ lễ tân, ghi nhận số vị trí bàn do nhân viên chăm sóc khách hàng đặt và dẫn khách đến các bàn đã đặt trước, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Khi khách có nhu cầu mua ma túy, Quốc liên hệ với 01 thanh niên (chưa xác định lai lịch) để mua ma túy hoặc mua của Lê Xuân Vũ là quản lý lễ tân của quán bar với giá 200.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 700.000 đồng - 750.000 đồng/01 chấm Ketamin, rồi bán lại cho nhân viên chăm sóc khách hàng với giá 220.000 đồng/01 viên ma túy tổng hợp và 800.000 đồng/01 chấm Ketamin để hưởng tiền chênh lệch. Vào đêm ngày 06/12/2019, Quốc khai nhận đã bán ma túy cho Bùi Duy Chí Tuấn 04 viên thuốc lắc; Lê Thị Thu Hường 06 viên thuốc lắc, 02 chấm Ketamine và Phạm Văn Bản 03 viên thuốc lắc, 02 chấm Ketamine (với giá 220.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 800.000 đồng/01 chấm Ketamine). Riêng số ma túy của Hồ Văn T, Nguyễn Phi Thủy Tiên và Phạm Thiên Tân khai đã mua của Quốc để bán cho khách thì Lê Vĩnh Q không thừa nhận.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Phi Thủy Tiên: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ tháng 5/2018, với nhiệm vụ nhân viên lễ tân, ghi nhận số vị trí bàn do nhân viên chăm sóc khách hàng đặt và dẫn khách đến các bàn đã đặt trước, thuộc tổ do Lê Xuân Vũ và Lê Vĩnh Q quản lý, hưởng lương 04 triệu đồng/01 tháng, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Khi khách có nhu cầu sử dụng ma túy thì nhân viên phục vụ sẽ cung cấp tờ tiền và

dụng cụ để sử dụng ma túy. Nếu khách có nhu cầu mua ma túy, Tiên sẽ lấy ma túy từ Lê Vĩnh Q để cung cấp cho khách. Vào đêm ngày 06/12/2019, Tiên đã mua của Lê Vĩnh Q 03 viên thuốc lắc và 02 chấm Ketamin bán lại cho khách tên Đỗ Văn Trang tại bàn Vip 15 để hưởng lợi 350.000 đồng. (Đỗ Văn Trang bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại bàn Vip 15).

Hành vi phạm tội của Huỳnh Nhựt Tiến: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ cuối năm 2017, với nhiệm vụ tổ trưởng quản lý các nhân viên chăm sóc khách hàng, hưởng lương 10 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn trực tiếp cho Tiến, thời gian làm việc từ 21 giờ đến 04 giờ sáng ngày hôm sau. Vì hầu hết khách đến quán bar đều sử dụng ma túy nên khi khách có nhu cầu mua ma túy, các nhân viên chăm sóc khách hàng sẽ mua ma túy từ Lê Vĩnh Q là lễ tân của quán bar đúng số lượng bán cho khách sử dụng để hưởng phần chênh lệch. Trong thời gian làm việc tại quán bar, Tiến đã phục vụ bàn cho khoảng 03 - 04 khách sử dụng ma túy.

Hành vi phạm tội của Phạm Văn Bản: Vào làm việc tại quán quán bar Deluxe 030 từ cuối năm 2017, với nhiệm vụ tổ phó quản lý các nhân viên chăm sóc khách hàng, hưởng lương 08 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn trực tiếp cho Bản, thời gian làm việc từ 21h đến 04h sáng ngày hôm sau. Do áp lực doanh số và hầu hết khách đến quán bar đều sử dụng ma túy nên khi khách có nhu cầu mua ma túy, các nhân viên chăm sóc khách hàng biết tại quán có nhân viên Lê Vĩnh Q là lễ tân quán bar có ma túy để bán nên sẽ mua ma túy từ Quốc giá 220.000 đồng/01 viên thuốc lắc, 800.000 đồng/01 chấm Ketamin đúng số lượng khách yêu cầu và bán lại cho khách để hưởng lợi phần chênh lệch. Vào đêm ngày 06/12/2019, Bản đã mua của Quốc 03 viên thuốc lắc giá 220.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 02 chấm Ketamin với giá 800.000 đồng/01 chấm Ketamine rồi bán lại cho một người khách tên Lộc (chưa rõ lai lịch) tại bàn Vip 43 để hưởng chênh lệch nhưng chưa lấy tiền. (Khi bị phát hiện bắt quả tang không thu giữ được ma túy tại bàn này).

Hành vi phạm tội của Lâm Chí Thành: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ cuối năm 2016, với nhiệm vụ nhân viên chăm sóc khách hàng, thuộc tổ do Huỳnh Nhựt Tiến và Phạm Văn Bản quản lý, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho Thành, thời gian làm việc từ 21h00’ đến 04h00’ sáng ngày hôm sau. Khi khách có nhu cầu mua ma túy, Thành biết tại quán có nhân viên Lê Vĩnh Q là lễ tân của quán bar có bán ma túy nên Thành sẽ mua ma túy từ Quốc giá 220.000 đồng/01 viên thuốc lắc, 800.000 đồng/01 chấm Ketamin để bán lại cho khách hưởng lợi phần chênh lệch. Từ khoảng tháng 6/2019 đến tháng 12/2019, khi khách có nhu cầu mua ma

túy để sử dụng tại quán thì Thành giới thiệu cho khách gặp trực tiếp Quốc để mua ma túy sử dụng, mỗi lần giới thiệu Quốc sẽ cho tiền Thành.

Hành vi phạm tội của Huỳnh Văn Tâm: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ tháng 6/2019, với nhiệm vụ chăm sóc khách hàng, thuộc tổ do Huỳnh Nhựt Tiến và Phạm Văn Bản quản lý, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho Tâm, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Hầu hết khách đến quán bar đều sử dụng ma túy nên khi khách có nhu cầu mua ma túy, Tâm sẽ lấy ma túy từ Lê Vĩnh Q hoặc Hồ Văn T với giá 220.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 800.000 đồng/01 chấm Ketamin để mang cho khách sử dụng nhằm hưởng tiền bo hoặc bán lại cho khách để hưởng phần chênh lệch.

Hành vi phạm tội của Lê Văn Vũ: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ ngày 15/11/2019, với nhiệm vụ chăm sóc khách hàng, thuộc tổ do Huỳnh Nhựt Tiến, Phạm Văn Bản quản lý, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho Vũ, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Khi khách có nhu cầu mua ma túy, Vũ sẽ giới thiệu cho khách gặp trực tiếp để mua ma túy từ Lê Vĩnh Q. Trong thời gian làm việc tại quán bar, Vũ đã giới thiệu cho khách mua ma túy từ Quốc 01 lần 04 viên thuốc lắc, Sau đó, khách cho Vũ tiền phục vụ là 100.000 đồng.

Hành vi phạm tội của Lê Thị Thu Hường: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ tháng 3/2019, với nhiệm vụ chăm sóc khách hàng, thuộc tổ do Huỳnh Nhựt Tiến, Phạm Văn Bản quản lý, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho Hường, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Hường sẽ mua ma túy từ Lê Vĩnh Q là lễ tân quán bar với giá 220.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 800.000 đồng/01 chấm Ketamin, để bán lại cho khách sử dụng để hưởng phần chênh lệch. Vào đêm ngày 06/12/2019, Hường đã mua 06 viên thuốc lắc, 02 chấm Ketamin bán cho khách tại các bàn Vip 16 và Vip 62, hưởng lợi 580.000 đồng. (Khi phát hiện bắt quả tang không thu giữ được ma túy tại bàn này).

Hành vi phạm tội của Bùi Duy Chí Tuấn: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ tháng 12/2018 cho đến nay, với nhiệm vụ chăm sóc khách hàng, thuộc tổ do Huỳnh Nhựt Tiến và Phạm Văn Bản quản lý, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho Tuấn, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Khi khách có nhu cầu mua ma túy, Tuấn lấy từ Lê Vĩnh Q với giá 220.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 800.000 đồng/01 chấm Ketamin, để bán lại cho khách sử dụng để hưởng phần chênh lệch. Vào đêm ngày 06/12/2019, Tuấn đã mua 04 viên thuốc lắc từ Quốc với giá 220.000 đồng/viên, rồi bán lại cho khách tại bàn Vip 30 và hưởng phần chênh

lệch là 120.000 đồng (Khi phát hiện bắt quả tang không thu giữ được ma túy tại bàn này).

***Hành vi phạm tội của Trần Mộng Kha*:** Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ cuối năm 2018, với nhiệm vụ chăm sóc khách hàng, thuộc tổ do Huỳnh Nhựt Tiến và Phạm Văn Bản quản lý, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho Kha, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Khách đến quán bar đều sử dụng ma túy nên khi khách có nhu cầu mua ma túy, Kha sẽ mua ma túy từ Lê Vĩnh Q với giá 220.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 800.000 đồng/01 chấm Ketamin để bán lại cho khách sử dụng để hưởng phần chênh lệch và tiền bo từ khách.

Hành vi phạm tội của Hồ Việt Thọ: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ tháng 3/2017, với nhiệm vụ nhân viên kho phụ trách xuất nhập hàng hóa tại quán bar, hưởng lương 10 triệu đồng/01 tháng, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Khi khách có nhu cầu sử dụng ma túy thì nhân viên phục vụ sẽ cung cấp các dụng cụ: ly nhỏ, ống hút cắt nhỏ, tờ tiền mệnh giá 1.000 để khách sử dụng ma túy. Hầu hết khách đến quán bar đều sử dụng ma túy nên khi khách có nhu cầu mua ma túy sử dụng, Thọ sẽ lấy ma túy từ Lê Vĩnh Q với giá 220.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 800.000 đồng/01 chấm Ketamin để đưa cho khách quen sử dụng khi đến quán bar chơi.

Hành vi phạm tội của Mạnh Nguyễn Quang Minh: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ tháng 04/2018, với nhiệm vụ chăm sóc khách hàng, thuộc tổ do Huỳnh Nhựt Tiến và Phạm Văn Bản quản lý, hưởng lương 5 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho Minh, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Khi khách có nhu cầu mua ma túy, Minh sẽ nói khách tự mang ma túy vào quán bar hoặc liên hệ trực tiếp với Lê Vĩnh Q để mua ma túy với giá 220.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 800.000 đồng/01 chấm Ketamin để sử dụng.

Hành vi phạm tội của Trần Nhật: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ tháng 11/2018, với nhiệm vụ chăm sóc khách hàng, thuộc tổ do Huỳnh Nhựt Tiến, Phạm Văn Bản quản lý, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho Nhật, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Khi khách cần các dụng cụ để sử dụng ma túy thì nhân viên phục vụ sẽ cung cấp: ly nhỏ, ống hút cắt nhỏ, các tờ tiền mệnh giá VNĐ... để khách sử dụng ma túy. Đồng thời, khách có nhu cầu mua ma túy, Nhật sẽ nói khách tự mang ma túy vào quán hoặc giới thiệu cho khách gặp Lê Vĩnh Q để trực tiếp mua ma túy với giá 250.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 800.000 đồng/01 chấm Ketamin để sử dụng tại quán bar.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Minh Tuấn: Vào làm việc tại quán từ tháng 8/2019, với nhiệm vụ chăm sóc khách hàng, thuộc tổ do Huỳnh Nhựt Tiến, Phạm Văn Bản quản lý, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho Tuấn, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Khi khách có nhu cầu mua ma túy, Tuấn sẽ giới thiệu cho khách trực tiếp gặp Quốc để mua ma túy với giá 250.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 800.000 đồng/01 chấm Ketamin, mỗi lần giới thiệu khách để mua ma túy, Tuấn sẽ được Quốc trả công 50.000 đồng/01 lần và nhận tiền cho từ khách.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Thị Lý Băng: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ ngày 20/11/2019, với nhiệm vụ chăm sóc khách hàng, thuộc tổ do Huỳnh Nhựt Tiến, Phạm Văn Bản quản lý, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho Băng, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Khi khách sử dụng ma túy thì nhân viên phục vụ sẽ cung cấp dụng cụ: ly nhỏ, ống hút cắt nhỏ, tờ tiền mệnh giá VNĐ... để khách sử dụng ma túy. Các nhân viên chăm sóc khách hàng sẽ mua ma túy từ Quốc, rồi bán ma túy cho khách sử dụng để hưởng phần chênh lệch. Nguyễn Thị Lý Băng mới vào làm nên chưa có nhiều khách, chưa lấy ma túy bán cho khách.

Hành vi phạm tội của Phạm Thiên Tân: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ ngày 15/11/2019, với nhiệm vụ chăm sóc khách hàng, thuộc tổ do Huỳnh Nhựt Tiến, Phạm Văn Bản quản lý, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho Tân, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Hầu hết khách đến quán bar đều sử dụng ma túy nên khi khách có nhu cầu mua ma túy, Tân mua ma túy từ Quốc bán lại cho khách sử dụng để hưởng phần chênh lệch. Vào đêm ngày 06/12/2019, Tân đã mua 03 chấm Ketamin từ Quốc với giá 2.500.000 đồng và bán cho khách tên Phong (không rõ lai lịch) tại bàn Vip 6 với giá 3.000.000 đồng để hưởng phần chênh lệch là 500.000 đồng (Khi phát hiện bắt quả tang không thu giữ được ma túy tại bàn này).

Hành vi phạm tội của Giang Xuân An: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ cuối tháng 5/2019, với nhiệm vụ chăm sóc khách hàng, thuộc tổ do Huỳnh Nhựt Tiến, Phạm Văn Bản quản lý, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho An, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Khi vào làm việc tại quán bar, An và tất cả nhân viên trong quán đều biết khách có sử dụng ma túy tại quán nhưng ngó lơ để khách tự do sử dụng ma túy. Khách sử dụng ma túy phải kín đáo, ma túy phải để trong người của khách, không để công khai trên bàn. Khi khách sử dụng ma túy thì nhân viên phục vụ sẽ cung cấp các dụng cụ: ly nhỏ, ống hút cắt nhỏ, tờ tiền mệnh giá VNĐ... để khách sử dụng ma túy. Khi khách có nhu cầu mua ma

túy, các nhân viên chăm sóc khách hàng sẽ mua ma túy từ Quốc đúng số lượng, rồi bán lại cho khách để hưởng tiền chênh lệch. An chưa thực hiện việc mua bán ma túy cho khách nhưng đã phục vụ việc sử dụng chất ma túy tại quán bar.

Hành vi phạm tội của Phạm Thế Trung: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ cuối năm 2018, với nhiệm vụ chăm sóc khách hàng, thuộc tổ do Huỳnh Nhựt Tiến, Phạm Văn Bản quản lý, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho Trung, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Khi khách có nhu cầu sử dụng ma túy thì nhân viên phục vụ sẽ cung cấp tờ tiền và dụng cụ để sử dụng ma túy. Do áp lực doanh số và hầu hết khách đến quán bar đều sử dụng ma túy nên khi khách có nhu cầu mua ma túy, Trung sẽ mua ma túy từ Lê Vĩnh Q là lễ tân quán bar với giá 220.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 800.000 đồng/01 chấm Ketamin để bán lại cho khách sử dụng để hưởng phần chênh lệch. Trong thời gian làm việc tại quán bar, Trung hưởng lợi từ việc bán ma túy cho khách khoảng 300.000 đồng.

Hành vi phạm tội của Lê Xuân Vũ: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ cuối năm 2018, với nhiệm vụ tổ trưởng lễ tân, ghi nhận số vị trí bàn do chăm sóc khách hàng đặt và dẫn khách đến các bàn đã đặt trước, hưởng lương 12 triệu đồng/01 tháng, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Khi khách có nhu cầu mua ma túy thì các nhân viên chăm sóc khách hàng sẽ liên hệ với Lê Vĩnh Q để lấy ma túy bán cho khách đúng số lượng khách yêu cầu. Khoảng tháng 12/2018, Vũ có lấy ma túy từ một người thanh niên tên Bean và một người phụ nữ tên Châu (chưa xác định lai lịch) với giá từ 190.000 đồng - 220.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 800.000 đồng/01 chấm Ketamin rồi bán cho Lê Vĩnh Q và khách đến chơi với giá 220.000 đồng/01 viên thuốc lắc, 1.000.000 đồng/01 chấm Ketamin để hưởng phần chênh lệch. Nhưng từ đầu năm 2019, Vũ đã ngừng việc bán ma túy cho Quốc và khách đến quán bar chơi.

Hành vi phạm tội của Đỗ Hồng Thâu: Vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ tháng 3/2019, với nhiệm vụ chăm sóc khách hàng, thuộc tổ do Huỳnh Nhựt Tiến, Phạm Văn Bản quản lý, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho Thâu, thời gian làm việc từ 21h00' đến 04h00' sáng ngày hôm sau. Hầu hết khách đến quán bar đều sử dụng ma túy nên khi khách có nhu cầu mua ma túy, Thâu sẽ mua ma túy từ Lê Vĩnh Q với giá 220.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 800.000 đồng/01 chấm Ketamin để bán lại cho khách sử dụng với giá 230.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 900.000 đồng/01 chấm Ketamin để hưởng phần chênh lệch. Trong thời gian làm việc tại quán bar, Thâu đã hưởng lợi từ việc bán ma túy cho khách khoảng 1.000.000 đồng.

Tiến hành cho các đối tượng Hồ Văn T, Nguyễn Bá Nguyên, Huỳnh Nhựt Tiến, Phạm Văn Bản, Nguyễn Thành N, Nguyễn Minh Tuấn, Phạm Thiên

Tân, Mạnh Nguyễn Quang Minh, Bùi Duy Chí Tuấn, Lê Vĩnh Q, Lê Xuân Vũ, Lâm Chí Thành, Huỳnh Văn Tâm, Lê Văn Vũ, Lê Thị Thu Hường, Trần Mộng Kha, Phạm Thế Trung, Trần Nhật, Giang Xuân An, Nguyễn Ly Ngọc Băng, Đỗ Hồng Thâu, Hồ Việt Thọ và Nguyễn Phi Thủy Tiên nhận dạng nhau. Qua đó, tất cả đều nhận dạng được những người còn lại là quản lý và nhân viên của quán bar Deluxe 030. Đồng thời, tất cả đều nhận dạng được ảnh của Nguyễn Đình C là chủ quán bar Deluxe 030.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Đình C, Nguyễn Bá Nguyên, Nguyễn Thành N, Huỳnh Nhựt Tiến, Phạm Văn Bản, Hồ Văn T, Nguyễn Phi Thủy Tiên, Lê Vĩnh Q, Lê Xuân Vũ, Lê Thị Thu Hường, Trần Mộng Kha, Bùi Duy Chí Tuấn, Phạm Thế Trung, Đỗ Hồng Thâu, Huỳnh Văn Tâm, Lâm Chí Thành, Nguyễn Minh Tuấn, Lê Văn Vũ, Giang Xuân An, Nguyễn Thị Lý Băng, Phạm Thiên Tân, Hồ Việt Thọ, Mạnh Nguyễn Quang Minh, Trần Nhật, Đỗ Văn Trang, Lê Thị Phụng, Lê Minh Đoàn, Huỳnh Thành Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: Được liệt kê tại bảng kê danh mục kèm theo bản cáo trạng (theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK 2021/117 ngày 30/12/2020 của Cục thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; Giấy nộp tiền vào tài khoản lập của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam ngày 24/12/2020).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 539/2020/HS-ST ngày 31/12/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 256; điểm a khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1.1 Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 12 (mười hai) năm tù về tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính kể từ ngày 31/12/2019.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Đình C 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng nộp sung quỹ Nhà nước.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 09 (chín) năm tù về tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính kể từ ngày 12/12/2019.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thành N 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nộp sung quỹ Nhà nước.

1.3. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 07 (Bảy) năm tù về tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".* Thời hạn tù tính kể từ ngày 12/12/2019.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Văn T 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp sung quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ vào điểm d khoản 2 và khoản 3 Điều 256; điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Lê Vĩnh Q 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*; 11 (mười một) năm tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lê Vĩnh Q chấp hành hình phạt chung là 19 (mười chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 12/12/2019.

+ Phạt bổ sung bị cáo Lê Vĩnh Q 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng nộp sung quỹ Nhà nước.

3. Căn cứ vào điểm d khoản 2 và khoản 3 Điều 256; khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*; 04 (bốn) năm tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hồ Văn T chấp hành hình phạt chung là 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 07/12/2019.

- Phạt bổ sung bị cáo Hồ Văn T 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng nộp sung quỹ Nhà nước.

4. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thành Đ 02 (hai) năm tù, về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Thời hạn tù tính kể từ ngày 12/12/2019.

Về hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Nguyễn Bá Nguyên, Huỳnh Nhựt Tiến, Lê Xuân Vũ, Phạm Văn Bản, Lâm Chí Thành, Trần Mộng Kha, Mạnh Nguyễn Quang Minh, Trần Nhật, Giang Xuân An, Phạm Thế Trung, Đỗ Hồng Thâu, Bùi Duy Chí Tuấn, Nguyễn Minh Tuấn, Nguyễn Thị Lý Băng, Phạm Thiên Tân, Lê Văn Vũ, Hồ Việt Thọ và Lê Thị Thu Hường với mức án từ 05 (năm) năm tù đến 08 (tám) năm tù và phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp sung quỹ Nhà nước về tội: *"Chứa chấp việc*

sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tòa án cấp sơ thẩm cũng căn cứ vào điểm d khoản 2 và khoản 3 Điều 256; khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi Thủy Tiên 07 (bảy) năm tù về tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* và 03 (ba) năm tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".* Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Phi Thủy Tiên chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 12/12/2019. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Phi Thủy Tiên 20.000.000 đồng nộp sung quỹ Nhà nước.

Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Lê Thị Phụng 05 (năm) năm tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Lê Minh Đoàn 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù và bị cáo Đỗ Văn Trang 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 04/01/2021, các bị cáo Huỳnh Thành Đ và Hồ Văn T có Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 07/01/2021, các bị cáo Lê Vĩnh Q và Huỳnh Văn T có Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 11/01/2021, các bị cáo Nguyễn Thành N và Nguyễn Đình C có Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Thành N, Huỳnh Văn Tâm, Hồ Văn T, Lê Vĩnh Q và Huỳnh Thành Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Bị cáo Nguyễn Đình C cung cấp thêm các tài liệu (do người nhà bị cáo giao nộp): Giấy xác nhận ngày 06/4/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa xác nhận bị cáo C đã tích cực giúp đỡ Công an huyện Mường Lát trong việc cung cấp thông tin phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn; Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng ông Nguyễn Hồng Q (tên gọi khác Nguyễn Đình Q là cha đẻ của bị cáo C) do đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ

cứu nước; Đơn xin xác nhận ngày 03/01/2021 được Ban Chấp hành Hội nạn nhân chất độc da cam Điôxin xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An chứng nhận của ông Nguyễn Đình Qlà nạn nhân chất độc da cam Điôxin đang hưởng trợ cấp tại xã Nghi Phong; Biên lai thu tiền số: 0093398 ngày 30/12/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Mimh có nội dung thu 100.000.000 đồng do người nhà của bị cáo Nguyễn Đình C nộp khắc phục hậu quả cho bị cáo C.

Bị cáo Lê Vĩnh Q cung cấp tài liệu (do người nhà bị cáo giao nộp): Đơn xin xác nhận ngày 04/11/2020 có nội dung thể hiện bị cáo Quốc là lao động chính trong gia đình.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm đã phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Thành N, Huỳnh Văn Tâm, Hồ Văn T, Lê Vĩnh Q và Huỳnh Thành Đ đã thực hiện và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội; mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

Các bị cáo Nguyễn Thành N, Huỳnh Văn Tâm, Hồ Văn T, Lê Vĩnh Q và Huỳnh Thành Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận, giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo này.

Riêng đối với bị cáo Nguyễn Đình C do cung cấp được các tài liệu mới thể hiện bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm; bị cáo có cha đẻ là nạn nhân chất độc da cam Điôxin, đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét áp dụng thêm cho bị cáo Nguyễn Đình C và chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Thành N, Huỳnh Văn Tâm, Hồ Văn T, Lê Vĩnh Q và Huỳnh Thành Đ nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định pháp luật nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] *Về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm.*

Trong quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội và tội danh của các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Thành N, Huỳnh Văn Tâm, Hồ Văn T, Lê Vĩnh Q và Huỳnh Thành Đ:*

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Thành N, Huỳnh Văn Tâm, Hồ Văn T, Lê Vĩnh Q và Huỳnh Thành Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật - tài liệu, các biên bản (niêm phong vật chứng, đối chất, nhận dạng), các bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở xác định:

[2.1] Công ty trách nhiệm hữu hạn TMDV Xuất nhập khẩu VPBIO, có chi nhánh là DELUXE 030 đặt tại địa chỉ số 65 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Chi nhánh DELUXE 030 đăng ký giấy phép kinh doanh có mã số doanh nghiệp 0315287123, đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 24/9/2018, với ngành nghề kinh doanh quán bar, vũ trường do Nguyễn Đình C sử dụng giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Đình P (là em ruột bị cáo Nguyễn Đình C) đăng ký làm người đại diện theo pháp luật và trực tiếp quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh. Thời gian hoạt động của quản lý và nhân viên tại quán bar Deluxe 030 từ 21h00’ hôm trước đến 04h00’ sáng ngày hôm sau.

[2.1.1] Để lôi kéo nhiều khách đến quán bar nhằm thu được nhiều lợi nhuận, Nguyễn Đình C đã đồng ý cho khách đến quán bar nghe nhạc, uống rượu, bia và sử dụng ma túy. Thông qua các cuộc họp hàng tháng với trưởng các bộ phận hoặc với toàn bộ nhân viên, Nguyễn Đình C luôn căn dặn các nhân viên phải nhắc nhở khách sử dụng ma túy phải kín đáo, không được để trên bàn mà phải để trong người của khách để tránh bị phát hiện, và đồng ý cho nhân viên phục vụ cung cấp các dụng cụ cho khách có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy tại quán bar: ly nhỏ, ống hút cắt nhỏ, các tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1000 đồng.

[2.1.2] Các nhân viên khi làm việc tại quán bar Deluxe 030, trong đó có Nguyễn Thành N được Công thuê làm tổng quản lý, Hồ Văn T làm phó tổng quản lý, Lê Vĩnh Q và Huỳnh Văn T là nhân viên, đều biết và tiếp nhận ý chí, chủ trương nêu trên của Nguyễn Đình C, vì động cơ tư lợi đã giới thiệu, lôi kéo, phục vụ khách đến quán bar đặt bàn nghe nhạc, uống rượu, bia và sử dụng ma túy để được hưởng lợi 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn trực tiếp.

[2.1.3] Vào lúc 01h30' rạng sáng ngày 07/12/2019, Phòng Cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra quán bar Deluxe 030 phát hiện bắt quả tang Đỗ Văn Trang, Lê Minh Đoàn, Lê Thị Phụng, Huỳnh Thành Đ là khách đến quán bar đang ngồi tại các bàn Vip 15, Vip 40, Vip 45, Vip 53 và Vip 65 có cất giữ ma túy để sử dụng. Trong đó, Đỗ Văn Trang cất giữ 0,6965 gram MDMA và 0,0349 gram Ketamine; Lê Minh Đoàn cất giữ 1,5648 gram MDMA và 0,0032 gram Ketamine; Lê Thị Phụng cất giữ 5,4664 gram MDMA và 1,6541 gram Ketamine; Huỳnh Thành Đ cất giữ 2,4615 gram MDMA.

[2.1.4] Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Thành N, Hồ Văn T, Lê Vĩnh Q, Huỳnh Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự đồng phạm về hành vi sử dụng địa điểm do mình có trách nhiệm quản lý và chuẩn bị các dụng cụ phục vụ cho khách có nhu cầu sử dụng ma túy (ly nhỏ, ống hút cắt nhỏ, các tờ tiền mệnh giá 1000 đồng) để chứa chấp cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại quán bar 030 Deluxe (bao gồm các đối tượng là khách đến quán bar sử dụng trái phép chất ma túy tại các bàn Vip 15, Vip 40, Vip 45, Vip 53 và Vip 65 bị phát hiện, bắt quả tang vào rạng sáng ngày 07/12/2019), nên đã phạm vào tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*, thuộc trường hợp *"đối với 02 người trở lên"* theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Huỳnh Thành Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi cất giấu trái phép các chất ma túy ở thể rắn không nhằm mục đích mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy, nên đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, thuộc trường hợp *"Methamphetamine có khối lượng 0,1g đến dưới 05 gam"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.2] Đối với Hồ Văn T và Lê Vĩnh Q ngoài hành vi phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" nêu trên, quá trình mở rộng điều tra còn có đủ chứng cứ xác định các bị cáo này còn thực hiện hành vi *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, cụ thể như sau:

[2.2.1] Đối với Hồ Văn T: Vào lúc 01h30' ngày 07/12/2019, khi Tuyển đang làm việc tại quán bar Deluxe 030 thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng trong túi quần là các chất ma túy ở thể rắn cất giấu với mục đích để bán lại cho khách sử dụng ma túy khi đến quán bar chơi, gồm: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,4832g loại Ketamine và 04 (bốn) viên nén màu xanh có khối lượng 1,3997g loại

MDMA. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Hồ Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi cất giấu trái phép ma túy nhằm mục đích bán lại để kiếm lời, với khối lượng các chất ma túy ở thể rắn bị bắt quả tang thu giữ nêu trên nên đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.2.2] Đối với bị cáo Lê Vĩnh Q còn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép các chất ma túy ở thể rắn vào đêm ngày 06/12/2019 đã bán ma túy cho Bùi Duy Chí Tuấn 04 viên thuốc lắc; bán cho Lê Thị Thu Hường 06 viên thuốc lắc, 02 chấm Ketamine; và bán cho Phạm Văn Bản 03 viên thuốc lắc, 02 chấm Ketamine (không thu được vật chứng). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Lê Vĩnh Q phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, thuộc trường hợp *"đối với 02 người trở lên"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.3] Xét việc Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Thành N và Huỳnh Văn T phạm tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Hồ Văn T phạm các tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 và tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Lê Vĩnh Q phạm các tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 và tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Huỳnh Thành Đ phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Đình C, Nguyễn Thành N, Huỳnh Văn Tâm, Hồ Văn T, Lê Vĩnh Q và Huỳnh Thành Đ:*

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm về ma túy và tệ nạn xã hội khác; gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng nhóm bị cáo phạm các tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* và *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với động cơ tư lợi, bị cáo phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* nhằm thỏa mãn nhu cầu bất chính của bản thân, vẫn cố ý phạm tội, thể hiện sự xem thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, đủ tác dụng giáo dục, cải tạo

riêng và răn đe phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh, phòng chống về tội phạm ma túy hiện nay.

Trong vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định nhóm các bị cáo phạm tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* thuộc trường hợp đồng phạm, phạm tội có tổ chức, giữa các bị cáo có sự phân công nhiệm vụ, vai trò cụ thể của từng vị trí quản lý, trong từng tổ và từng bị cáo và có sự liên kết chặt chẽ với nhau, chịu sự phục tùng, phân công và chỉ huy trong việc thực hiện hành vi phạm tội; đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng.

Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo phạm tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến vị trí, vai trò, nhiệm vụ và thời gian vào làm việc các bị cáo tại quán bar để xác định tính chất, mức độ tham gia phạm tội của bị cáo đồng phạm theo quy định tại Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3.1] *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Đình C:*

Khi quyết định về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo Nguyễn Đình C giữ vai trò cầm đầu chỉ huy, giữ chức vụ cao nhất tại quán bar 030 Deluxe và hưởng lợi toàn bộ lợi nhuận thu được từ hoạt động tội phạm, nên về hình phạt đối với bị cáo C phải nghiêm khắc nhất so với các bị cáo đồng phạm còn lại là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Đình C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa phúc thẩm người nhà của bị cáo C có cung cấp thêm Giấy xác nhận ngày 06/4/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa có nội dung xác nhận Nguyễn Đình C đã tích cực giúp đỡ Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa trong việc cung cấp thông tin phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn. Cụ thể: *Vào ngày 22/9/2019 từ thông tin của Nguyễn Đình C, lực lượng Công an huyện Mường Lát đã bắt quả tang đối tượng Hà Văn Bắc, sinh năm 1978 trú tại xã Tam Chung, huyện Mường Lát và Lò Thị Nìn sinh năm 1975 trú tại xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 27/9/2018, Cơ quan CSĐT huyện Mường Lát ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 41/CSĐT và ra Quyết định khởi tố bị can số 59/CSĐT đối với Hà Văn Bắc; Quyết định khởi tố bị can số 60/CSĐT đối với Lò Thị Nìn về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT huyện Mường Lát xác nhận Nguyễn Đình C đã thành tích trong quá trình bắt giữ Hà Văn Bắc và Lò Thị Nìn.* Xét đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm"* được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, tại phiên

tòa phúc thẩm, người nhà của bị cáo C cũng cung cấp thêm Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng ông Nguyễn Hồng Quảng (tên gọi khác Nguyễn Đình Qlà cha ruột của bị cáo C) ngày 26/5/2017: *Đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.* Đơn xin xác nhận ngày 03/01/2021 của ông Nguyễn Đình Q(là cha ruột của bị cáo C) có xác nhận của Ban Chấp hành Hội nạn nhân chất độc da cam xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An với nội dung: *Ông Nguyễn Đình Qlà nạn nhân chất độc da cam Điôxin đang hưởng trợ cấp tại xã Nghi Phong.* Xét đây là cũng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo Nguyễn Đình C và người nhà bị cáo C, trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm, không cung cấp các tài liệu thể hiện bị cáo còn các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nêu trên, nên các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét trong khi lượng hình đối với bị cáo. Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nêu trên là tình tiết mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm, áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình C và giảm một phần mức hình phạt cho bị cáo C để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo và để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, đảm bảo giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với việc bị cáo Nguyễn Đình C đã có tác động để gia đình nộp lại khoản tiền 100.000.000 đồng thu lợi trong thời gian bị cáo phạm tội theo Biên lai thu tiền số: 0093398 ngày 30/12/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây không phải là tình tiết mới.

[3.2] *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thành N và bị cáo Huỳnh Văn Tâm.*

Bị cáo Nguyễn Thành N vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ cuối năm 2016, với nhiệm vụ tổng quản lý, giám sát và quản lý toàn bộ nhân viên. Bị cáo Huỳnh Văn T vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ tháng 6/2019, với nhiệm vụ chăm sóc khách hàng, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn cho Tâm. Các bị cáo Nguyễn Thành N và Huỳnh Văn T phạm tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* thuộc trường hợp đồng phạm, phạm tội có tổ chức, với vai trò giúp sức. Khi quyết định về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đến vị trí, vai trò, nhiệm vụ và thời gian vào làm việc các bị cáo tại quán bar và đã xác định đúng tính chất, mức độ tham

gia phạm tội của từng bị cáo. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo và đã xử phạt bị cáo Nhân 09 (chín) năm tù và bị cáo Tâm 07 (bảy) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Bị cáo Nhân và bị cáo Tâm kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận.

[3.3] *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hồ Văn T:*

Bị cáo Hồ Văn T vào làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ cuối năm 2017, với nhiệm vụ phó tổng quản lý chăm sóc khách hàng, hưởng lương 12 triệu đồng/01 tháng và 5% trên tổng hóa đơn khách đặt bàn trực tiếp cho Tuyển. Bị cáo Tuyển cũng thuộc nhóm các bị cáo phạm tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* thuộc trường hợp đồng phạm, phạm tội có tổ chức, với vai trò giúp sức. Đồng thời, trong vụ án này, bị cáo Tuyển còn phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Hồ Văn T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* và 04 (bốn) năm tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy";* tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hồ Văn T chấp hành hình phạt chung là 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Xét mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo Tuyển kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận.

[3.4] *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Vĩnh Q:*

Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Lê Vĩnh Q 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* và 11 (mười một) năm tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lê Vĩnh Q chấp hành hình phạt chung là 19 (mười chín) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xét tờ Đơn xin xác nhận ngày 04/11/2020 có nội dung thể hiện bị cáo Quốc là lao động chính trong gia đình, do người nhà bị cáo giao nộp tại phiên tòa phúc thẩm, không phải là tài liệu, tình tiết mới.

Tuy nhiên xét thấy, bị cáo Lê Vĩnh Q làm việc tại quán bar Deluxe 030 từ tháng 06/2018, với nhiệm vụ nhân viên lễ tân, ghi nhận số vị trí bàn do nhân viên chăm sóc khách hàng đặt và dẫn khách đến các bàn đã đặt trước, hưởng lương 05 triệu đồng/01 tháng. Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Lê Vĩnh Q phạm tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* thuộc trường hợp đồng phạm, phạm tội có tổ chức, với vai trò là người có chức vụ để xử phạt bị cáo Quốc 08 (tám) năm 06 (sáu) mà tháng tù về tội này là nặng so với vị trí, vai

trò, nhiệm vụ và thời gian vào làm việc các bị cáo tại quán bar, không phù hợp với nguyên tắc xử lý đã được áp dụng cho các đồng phạm khác. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Vĩnh Q, giảm một phần mức hình phạt cho bị cáo Quốc về tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* để bị cáo thấy được sự khoan hồng, công bằng của pháp luật, đảm bảo giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với mức hình phạt 11 (mười một) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo Lê Vĩnh Q về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy là phù hợp nên giữ nguyên.

[3.5] *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Thành Đ:*

Về nhân thân, bị cáo Huỳnh Thành Đ đã 04 lần từng bị xét xử về các tội do cố ý, mặc dù lần phạm tội này đã được đương nhiên xóa án tích nên không coi là tiền án để xác định tái phạm, tái phạm nguy hiểm nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đối với bị cáo Đạt là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo Đạt kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Từ những tài liệu, chứng cứ nêu trên xét thấy, kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành N, Huỳnh Văn Tâm, Hồ Văn T và Huỳnh Thành Đ là không có cơ sở nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận; kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đình C và Lê Vĩnh Q là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đình C và bị cáo Lê Vĩnh Q về tội: *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo như nhận định nêu trên.

[4.1] Những ý kiến quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Thành N, Huỳnh Văn Tâm, Hồ Văn T và Huỳnh Thành Đ, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Đình C là phù hợp với những phân tích và nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử phúc thẩm nên được chấp nhận.

[4.2] Những ý kiến quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Vĩnh Q do không phù hợp với những phân tích và nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử phúc thẩm nên không được chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm:

[5.1] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Thành N, Huỳnh Văn Tâm, Hồ Văn T và Huỳnh Thành Đ phải nộp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5.2] Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Đình C và Lê Vĩnh Q, theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điền 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành N, Huỳnh Văn Tâm, Hồ Văn T và Huỳnh Thành Đ; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đình C và Lê Vĩnh Q; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 539/2020/HS-ST ngày 31/12/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo Nguyễn Đình C và Lê Vĩnh Q:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 256; điểm a khoản 1 Điều 52; các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 11 (mười một) năm tù về tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính kể từ ngày 31/12/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Đình C để đảm bảo thi hành án.

2. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 256; điểm a khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 09 (chín) năm tù về tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính kể từ ngày 12/12/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thành N để đảm bảo thi hành án.

3. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 256; điểm a khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T (tên gọi khác: Bé) 07 (bảy) năm tù về tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính kể từ ngày 12/12/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Văn T để đảm bảo thi hành án.

4. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 256; điểm c khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Vĩnh Q 08 (tám) năm tù về tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"; 11 (mười một) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lê Vĩnh Q chấp hành hình phạt chung là 19 (mười chín) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 12/12/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Vĩnh Q để đảm bảo thi hành án.

5. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 256; khoản 1 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"; 04 (bốn) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hồ Văn T chấp hành hình phạt chung là 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 07/12/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ Văn T để đảm bảo thi hành án.

6. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thành Đ 02 (hai) năm tù, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính kể từ ngày 12/12/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Thành Đ để đảm bảo thi hành án.

2- Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thành N, Huỳnh Văn Tâm, Hồ Văn T và Huỳnh Thành Đ, mỗi bị cáo bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Đình C và Lê Vĩnh Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật theo quy định pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 28 tháng 4 năm 2021./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Trại tạm giam Công an TP.HCM;
- Bị cáo (Trại tạm giam Công an TP.HCM tống đạt cho bị cáo);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đình Thanh